SAO Y; Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; 09/06/2022; 09:41:06

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 18 /2022/QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về mức hỗ trợ chi phí thuê nhà ở tạm cư cho hộ gia đình, cá nhân trong thời gian chờ bố trí nhà ở, đất ở tái định cư trên địa bàn Thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2686/TTr-STC-QLG ngày 05 tháng 5 năm 2022, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 1067/STP-VB ngày 25 tháng 3 năm 2021 và Công văn số 5104/STP-VB ngày 31 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, thay thế một số cụm từ của Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về mức hỗ trợ chi phí thuê nhà ở tạm cư cho hộ gia đình, cá nhân trong thời gian chờ bố trí nhà ở, đất ở tái định cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

1. Sửa đổi khoản 3 Điều 3 như sau:

"3. Khu vực 3, gồm: Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Quận 7, Quận 8, Quận 12, quận Bình Tân, quận Tân Phú.

- Đối với hộ có từ 04 nhân khẩu trở xuống: 6.000.000 đồng/hộ/tháng;

- Đối với hộ có từ 05 nhân khẩu trở lên: 1.500.000 đồng/người/tháng, nhưng tổng mức hỗ trợ không quá 18.000.000 đồng/hộ/tháng".

2. Thay thế cụm từ *"quận - huyện"* bằng cụm từ *"quận - huyện, thành phố Thủ Đức"* trong toàn bộ nội dung tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các Sở - ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2022.

2. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc phát sinh thì Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân quận, huyện có văn bản báo cáo, đề xuất gửi các Sở ngành chức năng có liên quan để được hướng dẫn thực hiện. Trường hợp vượt thẩm quyền thì các Sở, ngành báo cáo, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN TP;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VPUB: các PCVP;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Các phòng NCTH;
- Lưu: VT, (ĐT/LMT) T.19.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi